CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN NAM BỘ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: TVHN-297/HOCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN KHU VỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước đỉnh triều cao nhất ngày tại các trạm trên hệ thống sông Sài Gòn lên chậm và ở mức cao; chân triều thấp nhất ngày lên chậm.

Mực nước tại trạm Phước Hoà trên sông Bé xuống chậm.

2. Dự báo, cảnh báo

- Trong những ngày tới, mực nước đỉnh triều cao nhất ngày tại các trạm trên hệ thống sông, kênh, rạch khu vực TP. Hồ Chí Minh lên nhanh. Chân triều thấp nhất ngày sẽ xuống nhanh.
- Mực nước tại trạm Phước Hoà (sông Bé) biến đổi chậm trong 24h tới.
- Không xuất hiện lũ trên sông Bé; xuất hiện triều cường trên sông Sài Gòn.
- Mực nước đỉnh triều cao nhất ngày tại các trạm còn ở mức cao, khả năng gây ngập úng ở một số vùng trũng thấp, ven sông và ảnh hưởng đến đời sống dân sinh, giao thông, kinh tế - xã hội trên khu vực Tp.Hồ Chí Minh.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 25/10/2026
Tin phát lúc: 11h30 ngày 24/10/2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Trần Huỳnh Thảo

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều khu vực Nam Bộ.

Đơn vị: cm

Sông, Kênh	Trạm	Thực đo (23/10)		Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
		Hmin	Hmax	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10
S. Sài Gòn	Phú An	-90	150	150	154	168	173	172	-80	-97	-124	-148	-166
K. Đồng Điền	Nhà Bè	-105	155	157	161	170	175	174	-97	-112	-142	-169	-187
S. Sài Gòn	Thủ Dầu Một	-21	162	165	169	182	188	187	-10	-21	-39	-55	-69
S. Sài Gòn	Dầu Tiếng	5	135	142	148	152	154	152	26	37	28	21	15

Bảng 1.2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h 24/10	13h 24/10	19h 24/10	1h 25/10	7h 25/10
Bé	Phước Hòa	2337	2325	2344	2353	2375

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

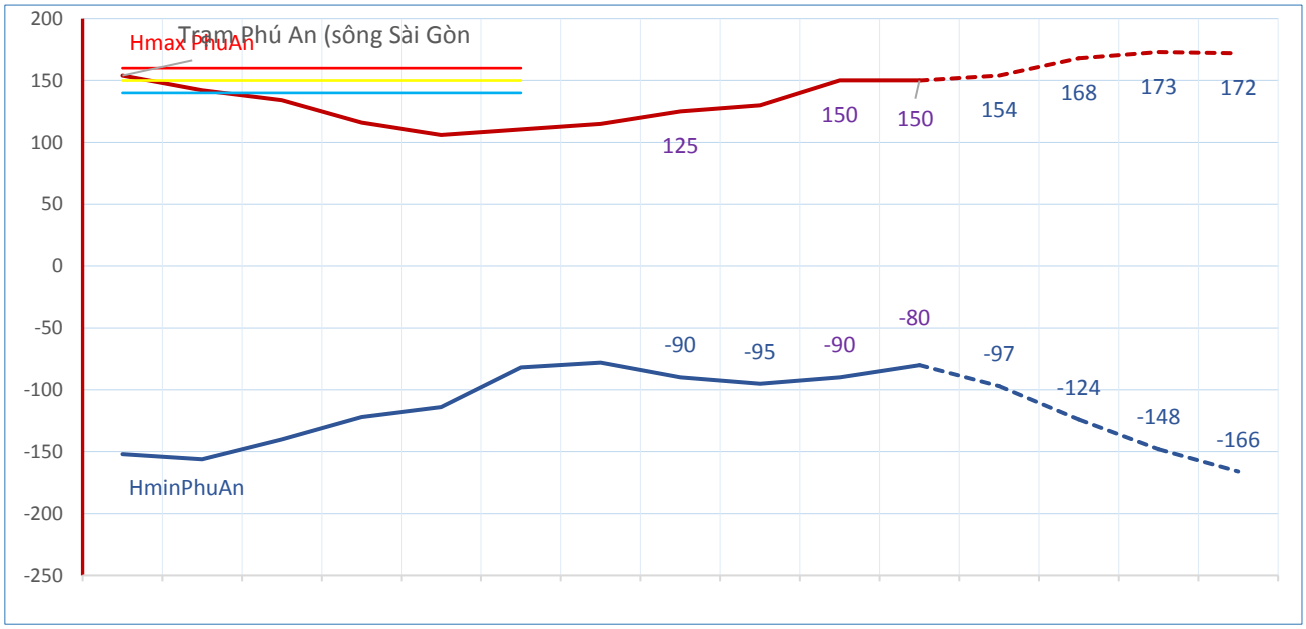

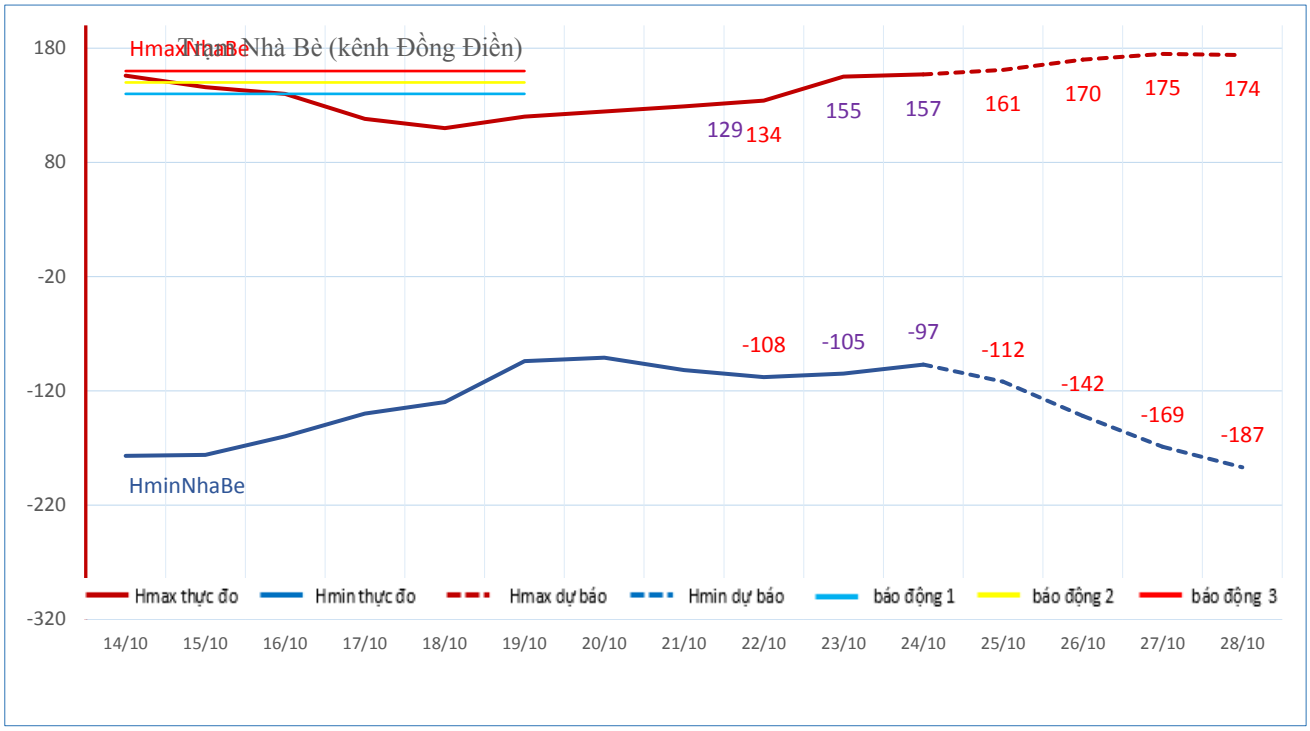
Trạm Nhà Bè (kênh Đông Điền)
HmaxNhaBe
HminNhaBe
180
80
-20
-120
-220
-320
129
134
155
157
161
170
175
174
-108
-105
-97
-112
-142
-169
-187
Hmax thực đo
Hmin thực đo
Hmax dự báo
Hmin dự báo
báo động 1
báo động 2
báo động 3
14/10
15/10
16/10
17/10
18/10
19/10
20/10
21/10
22/10
23/10
24/10
25/10
26/10
27/10
28/10

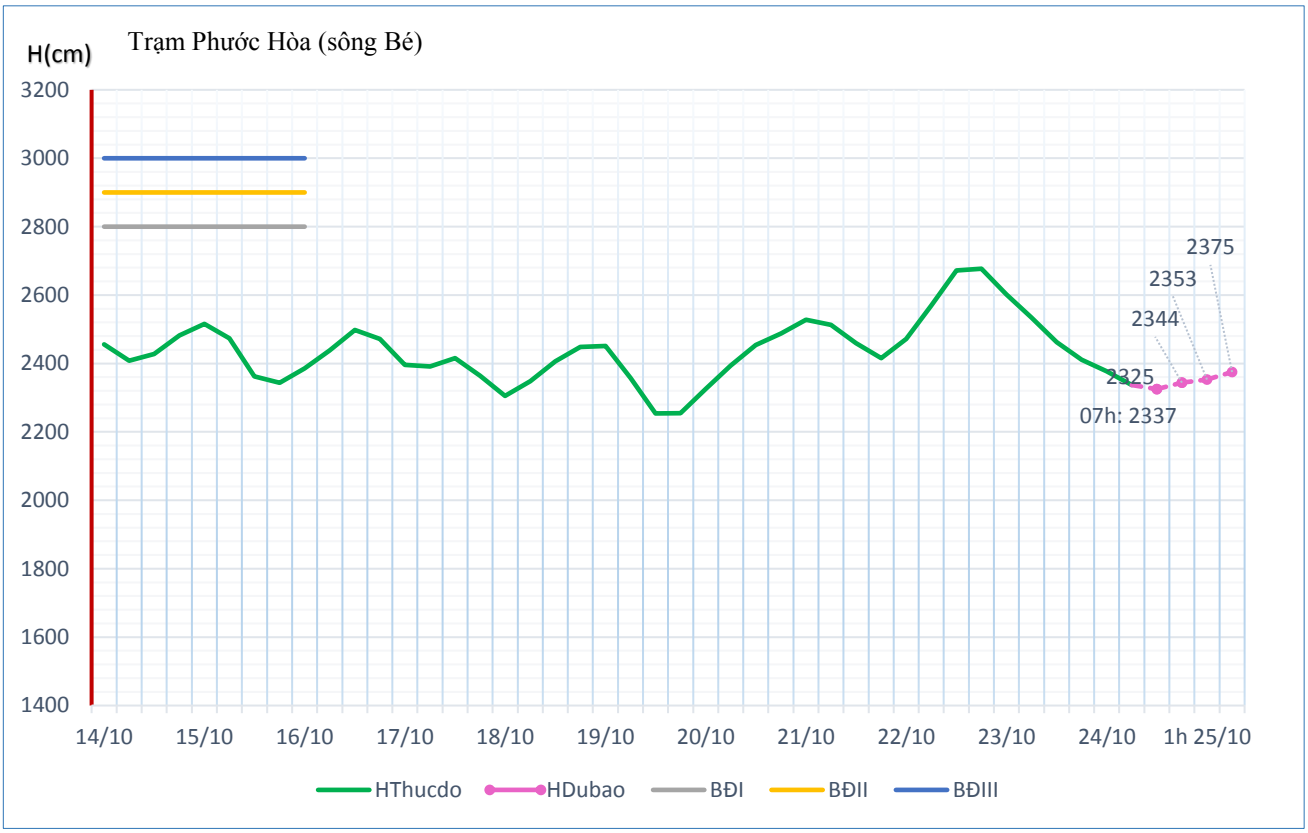
Trạm Phước Hòa (sông Bé)
H(cm)
3200
3000
2800
2600
2400
2200
2000
1800
1600
1400
2375
2353
2344
2325
07h: 2337
14/10
15/10
16/10
17/10
18/10
19/10
20/10
21/10
22/10
23/10
24/10
1h 25/10
HThucdo
HDubao
BĐI
BĐII
BĐIII